SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU **TRUNG TÂM Y TẾ TÂN UYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số : 47/TB - TTYT	*Tân Uyên, ngày 13 tháng 3 năm 2023*

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi Quý công ty

Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên gửi tới các công ty, các nhà cung cấp lời chào trân trọng, hợp tác.

Trung tâm chúng tôi đang có nhu cầu mua Hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chẩn đoán INVITRO phục vụ cho hoạt động khám chữa bệnh tại đơn vị. Để có cơ sở lập kế hoạch mua sắm, Trung tâm Y tế Tân Uyên kính mời Quý công ty quan tâm và có năng lực cung cấp vui lòng chào giá và gửi các tài liệu kỹ thuật các mặt hàng chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo.

Thông báo được đăng tải rộng rãi trên trang Web chính thức của đơn vị: soytelaichau.gov.vn/ttyttanuyen.

Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên đề nghị bảng báo giá ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu tại phụ lục 02 kèm theo.

Lưu ý:

- Yêu cầu kỹ thuật nêu trong phụ lục 1 là các thông số yêu cầu tham khảo cơ bản để Trung tâm xây dựng dự toán mua sắm.

- Công ty có thể chào loại hàng hóa tương đương hoặc tốt hơn.

- Công ty cung cấp kèm theo báo giá các hợp đồng trúng thầu (nếu có) của các sản phẩm công ty dùng để chào giá cho Trung tâm trong vòng 120 ngày tại các cơ sở y tế.

Quý công ty vui lòng ghi đầy đủ các thông tin theo danh mục yêu cầu (phụ lục 2) và gửi thư báo giá về địa chỉ: Khoa Dược-TTB-VTYT, Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, Tổ dân phố 2-Thị trấn Tân Uyên-huyện Tân Uyên-tỉnh Lai Châu. Thư báo giá có đóng dấu của đơn vị cho vào phong bì dán kín, ngoài bìa nghi rõ "Thư báo giá theo yêu cầu báo giá số: 47/TB-TTYT ngày 13/3/2023. Quý công ty có thể gửi trước bản Scan báo giá tới địa chỉ hòm thư: buihayt@gmail.com.

Số điện thoại: 0983.788.657.

Hạn cuối nhận báo giá: 10 giờ 00 phút ngày 20/3/2023.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Dược.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN UYÊN

Trịnh Đình Hòa

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông báo số: 47/TB-TTYT ngày 13/3/2023)

STT	Tên hàng hóa	Phân nhóm (TT 14)	Mô tả hàng hóa/ Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
I.	**Hóa chất sử dụng cho Máy xét nghiệm huyết học 3 thành phần bạch cầu**				
1	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm huyết học (Swelab AlfaLyse)	Nhóm 3	Hóa chất phá vỡ hồng cầudùng cho máy xét nghiệm huyết học Swelab Allfa	Thùng	5
2	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm huyết học (Swelab AlfaDiluent)	Nhóm 3	Hóa chất pha loãng dùng cho máy xét nghiệm huyết học Swelab Allfa	Thùng	10
3	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm huyết học (M-30D Diluent	Nhóm 6	Hóa chất pha loãng dùng cho máy xét nghiệm huyết học BC-3600	Thùng	12
4	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm huyết học (M-30CFL Lyse)	Nhóm 6	Hóa chất phá vỡ hồng cầu dùng cho máy xét nghiệm huyết học BC-3600	Chai	6
5	Hóa chất rửa dùng cho máy xét nghiệm huyết học (M-30R Rinse)	Nhóm 6	Hóa chất rửa máy dùng cho máy xét nghiệm huyết học BC-3600	Can	6
6	Hóa chất rửa dùng cho máy xét nghiệm huyết học (M-30E E-Z Cleanser)	Nhóm 6	Hóa chất rửa đậm đặc dùng cho máy xét nghiệm huyết học BC-3600	Lọ	8

II.	**Hóa chất sử dụng cho Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200**				
7	Thuốc thử xét nghiệm Alpha-amylase	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
8	Thuốc thử xét nghiệm Bilirubin toàn phần	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
9	Thuốc thử xét nghiệm Bilirubin trực tiếp	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
10	Thuốc thử xét nghiệm Cholesterol	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
11	Thuốc thử xét nghiệm Creatinin	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	10
12	Ethanol	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	3
13	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm Ammonia, ethanol, CO2	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	2
14	Thuốc thử xét nghiệm GOT/AST	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	12
15	Thuốc thử xét nghiệm GPT/ALT	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	12
16	Thuốc thử xét nghiệm Ure	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	12
17	Thuốc thử xét nghiệm Glucose	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
18	Thuốc thử xét nghiệm Protein toàn phần	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	3
19	Thuốc thử xét nghiệm Acid	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4

	uric				
20	Thuốc thử xét nghiệm Albumin	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
21	Thuốc thử xét nghiệm HDL-Cholesterol	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
22	Thuốc thử xét nghiệm LDL-Cholesterol	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
23	Thuốc thử xét nghiệm Triglycerid	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
24	Thuốc thử xét nghiệm GGT	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	4
25	Thuốc thử xét nghiệm CK (NAC)	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	2
26	Thuốc thử xét nghiệm CK-MB	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	1
27	Thuốc thử xét nghiệm CRP	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
28	Dung dịch dùng trong phóng thí nghiệm	KPN	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
29	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	10
30	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
31	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm sinh hóa	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	5
32	Vật liệu kiểm soát các xét nghiệm RF, ASO, CRP	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Hộp	2

33	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm CRP	Nhóm 3	Tương ứng với Máy xét nghiệm sinh hóa tự động XL-200	Lọ	2
III.	**Hóa chất sử dụng cho Máy xét nghiệm đông máu**				
34	Thuốc thử xét nghiệm PT	Nhóm 3	Xét nghiệm PT	Hộp	6
35	Thuốc thử xét nghiệm APTT	Nhóm 3	Xét nghiệm APTT	Hộp	6
36	Thuốc thử xét nghiệm fibrinogen	Nhóm 3	Định lượng Fibrinogen	Hộp	3
37	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm đông máu	Nhóm 3	Hóa chất kiểm chuẩn xét nghiệm đông máu	Hộp	2
38	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm đông máu	Nhóm 3	Hóa chất kiểm chuẩn xét nghiệm đông máu	Hộp	2
39	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm đông máu	Nhóm 3	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm đông máu	Hộp	2
IV.	**Hóa chất sử dụng cho Máy xét nghiệm điện giải Auto Plus 103APv4**				
40	Điện cực Na	Nhóm 6	Điện cực Natri dùng cho máy điện giải	Cái	2
41	Điện cực K	Nhóm 6	Điện cực Kali dùng cho máy điện giải	Cái	2
42	Điện cực Cl	Nhóm 6	Điện cực Clo dùng cho máy điện giải	Cái	2
43	Điện cực Ca	Nhóm 6	Điện cực Canxi dùng cho máy điện giải	Cái	2
44	Điện cực tham chiếu	Nhóm 6	Điện cực tham chiếu dùng cho máy xét nghiệm điện giải	Cái	1
45	Pack hiệu chuẩn cho máy xét nghiệm tự động	Nhóm 6	Dung dịch hiệu chuẩn cho máy xét nghiệm điện giải	PACK	12
46	Dung dịch điều hòa Na	Nhóm 6	Dung dịch điều hòa Na	Hộp	3
47	Dung dịch QC 3 mức	Nhóm 6	Bao gồm: + Mức 1: Các giá trị thấp + Mức 2: Giá trị thông thường + Mức 3: Các giá trị cao	Hộp	2
V.	**Hóa chất khác**				

48	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu D	Nhóm 3	Thuốc thử xét nghiệm xác định nhóm máu D hệ ABO	Lọ	1
49	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu A	Nhóm 3	Thuốc thử xét nghiệm xác định nhóm máu A hệ ABO	Lọ	10
50	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu B	Nhóm 3	Thuốc thử xét nghiệm xác định nhóm máu B hệ ABO	Lọ	10
51	Thuốc thử xét nghiệm định nhóm máu AB	Nhóm 3	Thuốc thử xét nghiệm xác định nhóm máu AB hệ ABO	Lọ	10
52	Que thử DIRUI H11-800	Nhóm 6	Que thử nước tiểu 11 thông số sử dụng cho máy XN nước tiểu	Hộp	70
VI.	**Hóa chất xét nghiệm Miễn dịch**				
53	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Nhóm 6	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dùng để định lượng TSH	Test	200
54	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Nhóm 6	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dùng để định lượng T4	Test	200
55	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Nhóm 6	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dùng để định lượng T3	Test	200
56	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Nhóm 6	Hóa chất xét nghiệm miễn dịch dùng để định lượng CRP	Test	500
VI.	**Hóa chất xét nghiệm HbA1c**				
57	Hóa chất dùng cho máy xét nghiệm miễn dịch	Nhóm 6	Hóa chất / Que thử xét nghiệm dùng để định lượng HbA1c	Test	800
	TỔNG CỘNG: 57 KHOẢN				

PHỤ LỤC 2 (Mẫu báo giá)

(Kèm theo Thông báo số: 47/TB-TTYT ngày 13/3/2023)

TÊN ĐƠN VỊ CHÀO GIÁ

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG BÁO GIÁ CHÀO HÀNG

Kính gửi: Trung tâm y tế huyện Tân Uyên

Căn cứ Thông báo số: 47 /TT-TTYT ngày 13/3/2023 mời chào giá của Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên và khả năng cung ứng của ...., chúng tôi xin gửi tới Quý trung tâm giá các mặt hàng theo Thông báo như sau:

STT	STT/TB	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đặc điểm kỹ thuật	Phân nhóm theo TT 14	Quy cách	Hãng, nước sản xuất	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Giá kê khai	Mã kê khai	Ghi chú

* Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến kho của Quý khách hàng

...., ngày……..tháng ..... năm 2023

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(Ký tên, đóng dấu)